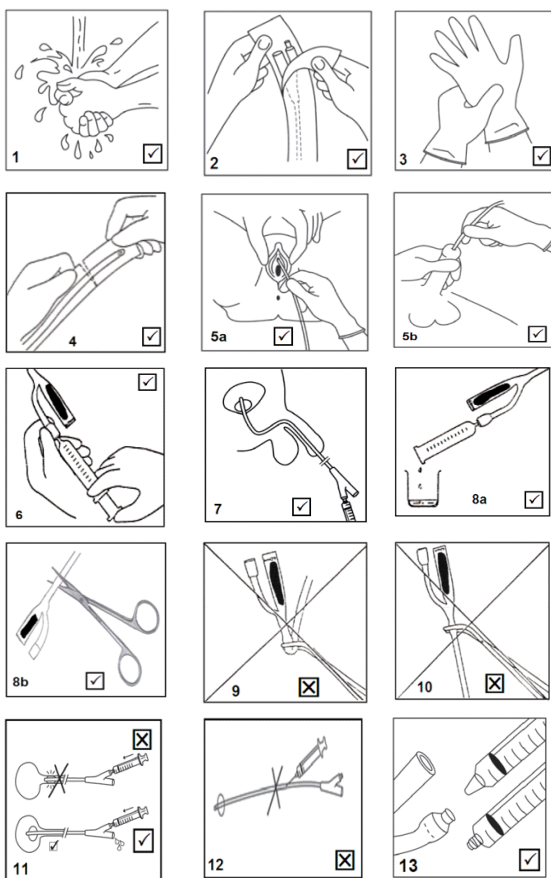




2460

Teleflex Medical Private Limited,
R.S. No.23, Thirubuvanai Village,
Mannadipet Commune,
Puducherry – 605 107, Ấn Độ.
Số liên hệ chăm sóc khách hàng
+91413 2641048
e-mail: tmi.mfg@teleflex.com



Teleflex Medical
IDA Business and Technology Park
Dublin Road, Athlone, Co. Westmeath,
Ireland.
Điện thoại: +353 (0) 9 06 46 08 00,
Fax: +353 (0) 14 37 07 73



Teleflex®
RUSCH®

Ống thông tiểu có bóng

Cảnh báo: Đọc tất cả cảnh báo, thận trọng, và hướng dẫn trong tờ thông tin trong bao bì trước khi sử dụng. Nếu không, có thể dẫn đến tổn thương nghiêm trọng / tử vong cho bệnh nhân.

Mục đích sử dụng

Ống thông tiểu Latex Foley 2 nòng

Được chỉ định cho việc dẫn lưu bàng quang thường quy hoặc dẫn lưu bàng quang sau phẫu thuật thường quy.

Ống thông tiểu Latex Foley 3 nòng

Được chỉ định cho việc dẫn lưu bàng quang thường quy hoặc dẫn lưu hoặc rửa bàng quang sau phẫu thuật thường quy.

Chỉ định

Ống thông tiểu Latex Foley 2 nòng

Được chỉ định khi cần dẫn lưu bàng quang thường quy sau phẫu thuật cho bệnh nhân có các tình trạng thần kinh cần dẫn lưu nước tiểu và cho bệnh nhân cần theo dõi lượng nước tiểu.

Ống thông tiểu Latex Foley 3 nòng

Được chỉ định khi cần dẫn lưu bàng quang thường quy sau phẫu thuật cho bệnh nhân có các tình trạng thần kinh cần dẫn lưu nước tiểu, cho bệnh nhân cần theo dõi lượng nước tiểu và cho bệnh nhân cần rửa bàng quang.

Chống chỉ định

1. Dị ứng cao su
2. Tắc nghẽn niệu đạo nghiêm trọng.
3. Hẹp niệu đạo quá mức, đi sai đường (tổn thương niệu đạo)

Quản thẻ mục tiêu

Được chỉ định cho bệnh nhân người lớn và trẻ em cần dẫn lưu bàng quang thường quy hoặc để dẫn lưu hoặc rửa bàng quang sau phẫu thuật thường quy. Cần lựa chọn kích thước ống thông tiểu thích hợp dựa vào các đặc điểm và giải phẫu cụ thể của từng bệnh nhân.

Người sử dụng chủ định

Bác sĩ được đào tạo về các điểm móc giải phẫu thích hợp, kỹ thuật an toàn và các biến chứng có thể xảy ra khi sử dụng các dụng cụ này.

Mô tả sản phẩm

Ống thông 2 nòng gồm một trục 2 lumen với phễu gần, phễu bơm có van và bóng giữ xa.
Ống thông 3 nòng gồm một trục 3 lumen với phễu gần, phễu bơm có van, phễu rửa và bóng giữ xa.
Trên nhãn bao bì mỗi sản phẩm và trên phễu của từng ống thông có ghi rõ thể tích tối đa chứa trong bóng tính bằng ml và kích thước trục tính bằng đơn vị French gauge (Fr.), Charriere (Ch.) hoặc milimet (mm). Kích thước dao động từ 6 đến 30 Ch./Fr. Chiều dài dao động từ 20 đến 45 cm. Chiều dài hiệu năng được nêu trên nhãn bao bì mỗi sản phẩm.

Thận trọng

Sản phẩm này chứa cao su tự nhiên có thể gây ra phản ứng dị ứng và việc tái sử dụng có nguy cơ gây nhiễm trùng cho Bệnh nhân và Bác sĩ. Chỉ dùng nước vô trùng để bơm bóng.

Thời hạn sử dụng

Ống thông này được xếp loại IIa. Vì thế, số ngày sử dụng tối đa là 29 ngày và không nên cân nhắc sử dụng liên tục bằng cách thay dụng cụ mới.

Chuẩn bị sử dụng/Kiểm tra trước khi sử dụng

Lấy ống thông ra khỏi túi bằng kỹ thuật vô trùng. Kiểm tra ống thông bằng mắt xem có hư hỏng cơ học nào không. (Hình 1, 2, 3 & 4)

Trước khi sử dụng, bơm không khí vào bóng và kiểm tra bóng có bị rò rỉ không. Cần đảm bảo đã làm xẹp bóng hoàn toàn trước khi đặt ống thông.

Chỉ bôi trơn phần đầu ống thông bằng gel bôi trơn gốc nước (có hoặc không có chất gây tê cục bộ theo yêu cầu). Chú ý tránh để gel bôi trơn dính vào tay.

Ống thông tiểu dành cho trẻ em có thêm cây nòng để trợ giúp quá trình đặt ống. Đảm bảo cây nòng được đặt đúng vị trí tại đầu ống thông và không bị nhô ra khỏi mắt ống thông trong khi đặt ống. Rút cây nòng sau khi đặt ống thông đúng vị trí trước khi bơm bóng, cần cẩn thận để tránh làm tuột ống thông khi rút cây nòng. Phải đảm bảo ống thông không rơi ra ngoài bàng quang sau khi rút cây nòng.

	Nhà sản xuất
	Tham khảo hướng dẫn sử dụng
	Thận trọng
	Chứa hoặc có cao su latex tự nhiên
	Không tái sử dụng
	Không tái khử trùng
	Đề nơi khô ráo
	Tránh ánh sáng mặt trời
	Không sử dụng nếu bao bì bị hỏng
	Kí hiệu chứng nhận CE và mã tổ chức chứng nhận
	Khử trùng bằng Ethylene oxit
	Số catalog
	Mã lô
	Ngày sản xuất & Mã quốc gia
	Ngày hết hạn
	Đại diện được ủy quyền tại Cộng đồng châu Âu
	Tránh nhiệt độ quá nóng hoặc đông lạnh
	Nhà nhập khẩu
	Thiết bị y tế
	Hệ thống hàng rào tiết trùng đơn với bao bì bên trong
	Thông tin nhận dạng thiết bị duy nhất
	Chiều dài hiệu năng
	Số lượng, số sản phẩm
	Kích cỡ sản phẩm
	Đường kính ngoài
	1Ch = 1/3 mm

Số tham chiếu sản phẩm:

Ống thông tiểu có bóng Latex Foley - RÜSCH GOLD® SILKOLATEX®

Số tham chiếu 180003, 180605, 180630 & 183430

Ống thông tiểu có bóng Latex Foley - RÜSCH IMEX®

Số tham chiếu 9811, 9812, 9813 & 9815

Ống thông tiểu có bóng Latex Foley - RÜSCH IMEX GOLD®

Số tham chiếu 9821, 9822, 9823 & 9825

RAQ 059, Rev.8

25/04/2022

Nguyên lý hoạt động Ống thông tiểu được đặt vào trong niệu đạo và đẩy lên nhẹ nhàng trong niệu đạo cho đến khi vào trong bàng quang (Hình 5a & 5b). Sau khi ống thông vào đến bàng quang, bóng được bơm bằng ống tiêm với thể tích nước vô trùng cần thiết để giữ ống thông trong bàng quang trong thời gian sử dụng chủ định (Hình 6 & 7). Phần mắt của đầu ống nằm trong bàng quang cho phép nước tiểu chảy ra khỏi bàng quang, qua niệu đạo và ra khỏi cơ thể và vào trong túi thu nước tiểu. Khi rút ống thông tiểu, bóng được làm xẹp bằng ống tiêm không có pít-tông (Hình 8a).

Cảnh báo

Tái xử lý các thiết bị y tế được thiết kế dùng một lần có thể làm giảm hiệu suất hoặc làm mất chức năng thiết bị y tế đó.

Tái sử dụng sản phẩm dùng một lần có thể dẫn đến việc tiếp xúc với các mầm bệnh từ vi-rút, vi khuẩn, vi nấm hoặc thể đạm độc (prion).

Không có sẵn các phương pháp làm sạch và diệt trùng đạt thẩm định và các hướng dẫn tái xử lý trở về thông số kỹ thuật ban đầu đối với các thiết bị y tế này.

Sản phẩm này không được thiết kế để làm sạch, khử trùng hay diệt trùng.

Không dùng chất bôi trơn gốc dầu vì có thể gây hư hại cho sản phẩm và làm nổ bóng.

Không dùng ống tiêm có kim để bơm bóng.

Không dùng kim tiêm để chọc thủng trực ống thông để lấy mẫu nước tiểu. Có nguy cơ bị thương do kim đâm và ống thông tiểu có thể bị hỏng. (Hình 12)

Không tạo áp suất quá cao trong quá trình làm căng bóng.

Không bơm bóng quá căng.

Không gấp / kẹp ống thông, có thể sử dụng van hoặc nút của ống thông nếu cần (Hình 9, 10).

Hút khí quá mức có thể làm xẹp lumen đang căng.

Chỉ đảm bảo vô trùng nếu bao bì chưa được mở và chưa bị hư hại.

Phải dùng ống tiêm Luer Lock cho van nhựa và dùng ống tiêm trượt Luer cho van Cao su để bơm bóng sao cho đầu ống tiêm vừa với van (Hình 13)

Trong khi bơm, dùng ngón cái và ngón trỏ để giữ van ống thông đúng cách (Hình 6).

Đảm bảo đầu ống tiêm được đưa vào vị trí thích hợp trước khi bơm bóng với nước vô trùng bằng ống tiêm 10 ml, tuân theo khuyến cáo về thể tích ghi trên phễu ống thông hoặc trên nhãn bao bì.

Sử dụng kỹ thuật vô trùng được mô tả trong các y văn đã công bố, đưa ống thông vừa đủ vào niệu đạo để đảm bảo bóng vượt qua cổ bàng quang. (Hình 11)

Bảo quản và thao tác

Cần bảo quản các sản phẩm này trong hộp ban đầu ở nơi khô ráo và sạch sẽ, tránh xa các nguồn ánh sáng và nhiệt trực tiếp và gián tiếp.

Sản phẩm phải được thao tác cẩn thận và tránh thao tác mạnh với các vật dụng sắc nhọn.

Rút ống thông

Làm xẹp bóng bằng ống tiêm không có pít-tông. (Hình 8a)

Nếu gặp khó khăn trong quá trình làm xẹp bóng bằng ống tiêm, dùng kéo cắt trực ống thông phía trên phễu 25 mm (Hình 8b)

Đối với bóng ≥ 40 ml, bơm lại bóng đã xẹp hoàn toàn bằng 2 ml nước vô trùng để ngăn bóng bị gấp lại ở đầu xa gây tổn thương niệu đạo hoặc đau khi rút ống.

Tác dụng phụ

1. Bệnh nhân khó chịu

2. Kích ứng
3. Tắc/lắng cặn trong ống thông
4. Nhiễm trùng
5. Tổn thương/chấn thương niêm mạc

Cần theo dõi bệnh nhân thường xuyên theo các quy trình đã được chấp nhận và rút ống thông sau một khoảng thời gian thích hợp do Bác sĩ hoặc nhân viên có chuyên môn phù hợp xác định.

Sau khi sử dụng, thải bỏ dụng cụ theo quy định của quốc gia

